

Lời BBT: Ngày 25/3/2011, Bộ KH&CN đã ra Quyết định số 809/QĐ-BKHCN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020. Tập san Thông tin KH&CN đăng toàn văn Chương trình hành động để bạn đọc tham khảo.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 là văn kiện quan trọng được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) là tiền đề cho sự phát triển nền kinh tế tri thức, là động lực then chốt của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) và phát triển nhanh, bền vững của đất nước; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tăng nhanh tỷ trọng sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm ứng dụng công nghệ cao và tỷ lệ đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp trong GDP quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển tiềm lực KH&CN quốc gia:

- Phát triển nhân lực KH&CN có trình độ cao, các kỹ sư trưởng, tổng công trình sư và các tập thể khoa học mạnh; đến năm 2020 tỷ lệ cán bộ nghiên cứu - phát triển trong các tổ chức khoa học và công nghệ đạt 12 người trên 10.000 dân;

hình thành hệ thống 10.000 doanh nghiệp KH&CN đi tiên phong trong hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm, công nghệ mới.

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng của KH&CN. Tăng cường đầu tư để hình thành các tổ chức KH&CN mạnh có các công trình khoa học, sản phẩm công nghệ thúc đẩy nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hoá Việt Nam; tiếp tục đầu tư nâng cấp và khai thác có hiệu quả các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, các trung tâm đo lường - thử nghiệm, ứng dụng và chuyển giao công nghệ ở Trung ương và địa phương; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và phát triển 3 khu công nghệ cao quốc gia, các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ cao, các vườn ươm công nghệ.

- Nâng cấp, phát huy hiệu quả hệ thống thông tin, thống kê KH&CN quốc gia.

- Tăng tỷ lệ chi ngân sách hàng năm cho KH&CN, đảm bảo tốc độ tăng chi cho KH&CN cao hơn tốc độ tăng chi bình quân của ngân sách nhà nước; hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động đầu tư của xã hội, đặc biệt là của doanh nghiệp cho phát triển KH&CN; phấn đấu tổng đầu tư xã hội cho KH&CN đạt 1,5% GDP vào năm 2015 và 2% GDP vào năm 2020.

b) Hoàn thiện cơ chế quản lý: đổi mới tổ

chức và hoạt động KH&CN phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các chuẩn mực quốc tế, có chất lượng và hiệu quả cao; tăng cường hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; nâng tỷ lệ đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) trong tốc độ tăng GDP lên 31-32% cho giai đoạn 2011-2015 và 35% cho giai đoạn 2016-2020.

c) Đẩy nhanh tốc độ đầu tư đổi mới công nghệ trong tất cả các ngành, tạo nhiều ngành nghề mới có hiệu quả và sức cạnh tranh cao; hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nhằm nhanh chóng nâng cao mức sống nhân dân. Phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ dựa trên công nghệ cao, dịch chuyển cơ cấu kinh tế sang các ngành đòi hỏi ứng dụng nhiều công nghệ và tri thức. Phần đầu tỷ trọng ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp chiếm khoảng 30% tổng giá trị công nghiệp đến năm 2015 và khoảng 40% đến năm 2020; Phát triển mạnh hoạt động của thị trường công nghệ, đảm bảo mức tăng trưởng giá trị giao dịch mua bán công nghệ đạt trung bình 15%/năm.

d) Tăng cường hợp tác với các tổ chức KH&CN hàng đầu thế giới trong triển khai các chương trình nghiên cứu quốc tế, chương trình hợp tác song phương hướng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn của Việt Nam. Tranh thủ các nguồn lực và tri thức thông qua chính sách hợp tác, ưu tiên từ các quốc gia, tổ chức quốc tế.

e) Tập trung chuẩn bị nguồn lực xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên và đưa vào vận hành an toàn vào năm 2020. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; hệ thống tổ chức quản lý nhà nước; nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, hỗ trợ kỹ thuật, kiểm soát hạt nhân; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển năng lượng nguyên tử (NLNT) một cách hiệu quả, an toàn và an ninh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tiềm lực KH&CN có trọng tâm trọng điểm

a) Tăng cường đầu tư cho phát triển KH&CN; tổ chức sử dụng có hiệu quả nguồn đầu tư 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho KH-CN; đồng thời tạo cơ chế, chính sách thu hút các nguồn đầu tư khác của xã hội, của các doanh nghiệp cho hoạt động KH&CN.

b) Tập trung đầu tư xây dựng 20 - 25 tổ chức KH&CN, đảm bảo hạ tầng thiết bị và năng lực nghiên cứu đáp ứng được các yêu cầu, nhiệm vụ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hoá trong các ngành kinh tế - kỹ thuật chủ lực của đất nước; đầu tư đồng bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia và hệ thống các trung tâm đo lường - thử nghiệm, trung tâm ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong cả nước.

c) Đẩy mạnh phát triển Mạng thông tin KH&CN Việt Nam (VISTA), mở rộng kết nối Mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam (VinaREN) tới 100% các viện nghiên cứu, các phòng thí nghiệm trọng điểm, các trường đại học, các bệnh viện lớn, các trung tâm thông tin - thư viện quan trọng.

d) Xây dựng và triển khai các hình thức đào tạo ở trong nước và nước ngoài cho đội ngũ cán bộ quản lý KH&CN, cán bộ nghiên cứu khoa học trình độ cao, kỹ sư trưởng và tổng công trình sư; hình thành và phát triển các tập thể khoa học mạnh.

2. Đổi mới đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động KH&CN

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN Việt Nam đến năm 2020 với mục tiêu KH&CN đạt trình độ trung bình tiên tiến trong khu vực một số lĩnh vực đạt

trình độ tiên tiến của thế giới, phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH đất nước.

b) Xây dựng và thực hiện Đề án Đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động KH&CN, đổi mới căn bản cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước và cơ chế xây dựng, triển khai các nhiệm vụ KH&CN theo hướng lấy mục tiêu và hiệu quả ứng dụng là tiêu chuẩn hàng đầu; thí điểm cơ chế nhà nước đặt hàng nghiên cứu và cơ chế mua sản phẩm KH&CN.

c) Hoàn thành việc chuyển các đơn vị sự nghiệp KH&CN sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ; phát triển mạnh hệ thống doanh nghiệp KH&CN và cơ sở ươm tạo công nghệ; thực hiện có hiệu quả Chương trình Phát triển doanh nghiệp KH&CN và hỗ trợ các tổ chức KH&CN hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

d) Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia. Hình thành Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, Quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao tạo nguồn vốn đầu tư cho phát triển KH&CN.

đ) Xây dựng đồng bộ chính sách đào tạo, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng nhân tài KH&CN, góp phần triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết 27 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ

a) Phát triển hợp lý, đồng bộ khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ; hướng mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ gắn với yêu cầu phát

triển của từng ngành, lĩnh vực. Chú trọng đầu tư có trọng điểm cho nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên phát triển công nghệ cao, công nghệ làm nền tảng cho phát triển kinh tế tri thức: công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ cơ khí - tự động hoá,...

b) Đổi mới toàn diện hoạt động tổ chức và quản lý các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước, cũng như các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai cấp bộ và cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu, tăng tỷ lệ các dự án sản xuất thử nghiệm và huy động tiềm lực của doanh nghiệp để thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh; Đẩy mạnh công tác thống kê và giám sát, đánh giá hoạt động KH&CN.

c) Tập trung nguồn lực để thực hiện Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia; hoàn thiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhập khẩu công nghệ hiện đại, công nghệ cao, trước hết là đối với các ngành, lĩnh vực chủ lực, mũi nhọn; tăng cường các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, làm chủ công nghệ then chốt, đẩy mạnh sản xuất sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, trong đó ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Tổ chức triển khai Chương trình Phát triển sản phẩm quốc gia, Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao, Chương trình quốc gia nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, tạo ra các sản phẩm quốc gia, sản phẩm công nghệ cao có giá trị gia tăng lớn, mang thương hiệu Việt Nam, đủ sức cạnh tranh trong xuất khẩu và thay thế nhập khẩu.

đ) Tăng cường ứng dụng nhanh KH&CN vào lĩnh vực nông nghiệp và công nghiệp nông thôn; thực hiện có hiệu quả Chương trình ứng

dụng tiến bộ KH&CN đối với nông thôn - miền núi.

c) Triển khai Chương trình phát triển thị trường công nghệ, hình thành và phát triển các tổ chức dịch vụ KH&CN, dịch vụ chuyển giao công nghệ. Tập trung thực thi quyền sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, tổ chức thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ. Phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hài hoà với tiêu chuẩn quốc tế. Hoàn thành xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho các nhóm sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn. Tăng cường áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; triển khai hoạt động kiểm soát chất lượng hàng hóa xuất nhập, góp phần đẩy mạnh xuất khẩu, hạn chế nhập siêu.

g) Chuẩn bị cơ sở pháp lý trong nước và quốc tế, điều kiện vật chất - kỹ thuật và nhân lực cho Dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên; thực hiện thành công Chiến lược ứng dụng NLNT và Quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng NLNT vì mục đích hòa bình đến năm 2020.

4. Tăng cường hội nhập quốc tế về KH&CN

a) Thực hiện Đề án hội nhập quốc tế về KH&CN, tăng cường hợp tác với các quốc gia phát triển về KH&CN, tổ chức các hoạt động nghiên cứu chung, đào tạo cán bộ khoa học và cán bộ quản lý khoa học ở nước ngoài, chủ trì phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế tại Việt Nam.

B) Hoàn thành triển khai mạng lưới đại diện KH&CN ở nước ngoài, tìm kiếm, nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến, nghiên cứu chiến lược, cơ chế chính sách về KH&CN của nước ngoài; huy động nguồn tài chính quốc tế cho hoạt động KH&CN thông qua Nghị định thư, huy động các

nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức KH&CN nước ngoài và người nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN ở Việt Nam; giới thiệu, quảng bá nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương tổ chức thực hiện và cụ thể hoá thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Chương trình hành động, định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo Bộ trưởng tình hình thực hiện.

2. Các Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ Chương trình hành động của địa phương và nội dung của Chương trình hành động này, cụ thể hoá thành kế hoạch hành động của đơn vị, định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tình hình thực hiện.

3. Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ, Ban Khoa học và Công nghệ Địa phương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết, bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đã ký

Nguyễn Quân